TAND TỈNH THÁI NGUYÊN
TAND THỊ XÃ PHỔ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HSST
Ngày: 21/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hải Chiều.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Duẩn

2. Bà Vũ Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Đào Việt Yên - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21/01/2019, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2018/HSST ngày 10/12/8/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXX-ST ngày 09/01/2019 đối với bị cáo:

Trần Văn S; tên gọi khác: Không; sinh năm 1999.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Thượng, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Thợ mộc; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; tiền án, tiền sự: không; Con ông Trần Văn S và bà Trần Thị L; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ con.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 27/9/2018 đến nay, tại nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

* *Người chứng kiến*: chị Triệu Thị H, sinh năm 1979; Nơi cư trú: xóm Nho, xã Liên Minh, huyện Võ Nhai, Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 27/9/2018, Tổ công tác Đồn Công an khu công nghiệp Yên Bình, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên nhận được tin báo của

quần chúng nhân dân tại nhà nghỉ Hồng Thái, thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên có đối tượng nghi vấn đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra Tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi quần bên trái S đang mặc 01 gói ni lông bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước S đang mặc có 02 túi ni lông bên trong mỗi túi đều có chứa chất rắn dạng tinh thể, S khai số chất rắn dạng tinh thể nêu trên là ma túy tổng hợp do S được một người bạn nam giới tên Minh (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ) nhờ cầm hộ đến nhà nghỉ Hồng Thái để cùng nhau sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đưa về Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phổ Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày tiến hành mở niêm phong cân trọng lượng số vật chứng thu giữ của Trần Văn S xác định: Gói niêm phong được thu giữ của Trần Văn S có các ký hiệu A1, A2, A3. Mở gói niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể, cân trọng lượng (khối lượng) là **0,614gam** (đã trừ bì), mở gói niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể, cân trọng lượng (khối lượng) là **0,647gam** (đã trừ bì), mở gói niêm phong ký hiệu A3 bên trong có 02 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi có chứa chất rắn dạng tinh thể, cân trọng lượng (khối lượng) là **0,336gam** (đã trừ bì) . Sau khi cân trọng lượng số vật chứng tiếp tục niêm phong ký hiệu **K1, K2, K3** gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 106/KL-PC09 ngày 04/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và kết luận giám định số 5667/C09(TT2), ngày 21/10/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Chất rắn dạng tinh thể thu giữ của Trần Văn S là chất ma túy, loại Ketamine và Methamphetaine. Trong đó Ketamine có khối lượng là 0,680 gam; Methamphetamine có khối lượng là: 0,835 gam.*

Quá trình điều tra Trần Văn S khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy , loại ma túy tổng hợp nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/9/2018, S nhận được cuộc điện thoại của người bạn có tên là Minh nhờ S ra khu vực Ngã tư Nam Tiến, thị xã Phổ Yên để nhận ma túy từ một người nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) sau đó mang đến nhà nghỉ Hồng Thái thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên để S cùng Minh sử dụng. S đồng ý và bắt xe ôm đến Ngã tư Nam Tiến gặp người đàn ông lạ mặt và người này đưa cho S 04 túi ni lông bên trong mỗi túi đều có chứa chất ma túy tổng hợp. S cầm 01 túi ni lông chứa ma túy cất dấu vào trong túi quần bên trái phía trước S đang mặc, 03 túi ni lông còn lại S cất giấu vào bên trong túi quần bên phải phía trước S đang mặc, sau đó S mang số ma túy trên mang đến nhà nghỉ Hồng Thái thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên. S vừa đi đến nhà nghỉ Hồng Thái thì bị lực lượng công an phát hiện thu giữ.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKSPY, ngày 10/12/2018 của Viện kiểm sát nhân nhân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Trần Văn S từ 30-36 tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ để sử dụng không có mục đích bán, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS.

+Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K2 ghi hoàn lại **0,566** gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K1 ghi hoàn lại **0,517** gam Ketanmine còn lại sau giám định; 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho (bên trong có lưu các vỏ bao mẫu niêm phong ký hiệu lần lượt A1, A2, A3 niêm phong thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn S); 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 phong bì ký hiệu M3 niêm phong có dấu đỏ (bên trong có 01 điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu Iphone 6 Plus, số Imel: 354454062204087, điện thoại đã qua sử dụng) do xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm

tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 14 giờ 45 phút ngày 27/9/2018, tại nhà nghỉ Hồng Thái thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Trần Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thường được gọi là ma túy tổng hợp, trong đó Ketamine có khối lượng là 0,680 gam; Methamphetamine có khối lượng là: 0,835 gam. Tổng trọng lượng hai chất ma túy Trần Văn S tàng trữ ban đầu là 1,597gam sau khi giám định là 1,515 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi, ý thức của Trần Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Bản cáo trạng số 01/CT- VKSPY ngày 10/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

a).....

i) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản 1 điều này ".

[4] Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma tuý là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song do nghiện ma túy, đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ các con nghiện trên địa bàn. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, trái lại do ham chơi, đua đòi mắc nghiện ma tuý đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[7] Hội đồng xét xử khi lượng hình thấy: Trong thời gian gần đây tình trạng phạm tội ma túy trên địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ngày càng gia tăng và phức tạp cả về quy mô, số lượng, là nguyên nhân gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để đảm bảo kỷ cương pháp luật và ngăn chặn tình trạng phạm

tội, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[8] *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[9] *Vật chứng của vụ án thu giữ gồm*: Số ma túy hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo xác định dùng để liên lạc với đối tượng nam giới tên Minh là người nhờ S đi lấy hộ ma túy để cùng sử dụng, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[10] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

Về nguồn gốc ma túy, Trần Văn S khai số ma túy trên là do đối tượng tên Minh là bạn bè ngoài xã hội với S nhờ đi lấy từ một nam thanh niên S không biết tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra cả hai đối tượng trên xử lý sau.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn S **30** (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/9/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn S 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 phong bì ký hiệu M3 niêm phong có dấu đỏ (bên trong có 01 điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu Iphone 6 Plus, số Imel: 354454062204087, điện thoại đã qua sử dụng) do xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

+Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K2 ghi hoàn lại **0,566** gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K1 ghi hoàn lại **0,517** gam Ketanmine còn lại sau giám định; 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi lưu kho (bên trong có lưu các vỏ bao mẫu niêm phong ký hiệu lần lượt A1, A2, A3 niêm

phong thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn S); 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 18/12/2018).

4. *Án phí*: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự . Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

*** Nơi nhận:**
- Toà án tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh TN;
- Sở Tư Pháp TN;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- UBND xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu, lưu HS .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hải Chiều

Nơi nhận:
- *Toà án tỉnh Thái Nguyên*
- *VKS tỉnh TN*
- *Sở Tư Pháp TN*
- *VKS thị xã Phổ Yên*
- *Chi cục THADS thị xã Phổ Yên*
- *Công an thị xã Phổ Yên*
- *Bị cáo*
- *Lưu, lưu HS*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hải Chiều